

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 119/NQ-HĐND NGÀY 23 THÁNG 10 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 12 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số [43/2014/NĐ-CP](#) ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số [148/2020/NĐ-CP](#) ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2020 và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số [119/NQ-HĐND](#) đã được hủy bỏ tại Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng), cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng như sau:

“1. Danh mục các dự án cần thu hồi đất và mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng: Gồm 01 công trình, dự án, với tổng khái toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng là 60.400.000.000 đồng (*sáu mươi tỷ, bốn trăm triệu đồng*), tổng diện tích đất thu hồi là 9,20 ha.

(*Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm*).

2. Diện tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích sang các loại đất khác để thực hiện 06 công trình, dự án là 24,71 ha.

(*Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm*).”

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng như sau:

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất cần thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
1	Đầu tư Hạ tầng khu tái định cư số 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	9,20		9,20	5,86	3,34	60.400,00	Ngân sách	Phường 4, thành phố Sóc Trăng	Công văn số 146/UBND-HC ngày 03/02/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng
Tổng số: 01 công trình, dự án		9,20		9,20	5,86	3,34	60.400,00			

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại số thứ tự 1 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng như sau:

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
1	Đầu tư Hạ tầng khu tái định cư số 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	9,20		9,20	5,86	3,34	Phường 4, thành phố Sóc Trăng	Công văn số 146/UBND-HC ngày 03/02/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng
Tổng số: 06 công trình, dự án		31,04		31,04	24,71	6,33		

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật, đảm bảo đúng tiến độ, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng rà soát, đảm bảo sự phù hợp, thống nhất về diện tích đất thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trong các văn bản liên quan, đảm bảo thủ tục pháp lý theo quy định trước khi thu hồi đất.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 12 (chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 02 năm 2023./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;

- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND TPST;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

Hồ Thị Cẩm Đào